

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU T  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự Do – Hạnh phúc**

Bản án số: **29/2020/HS – ST**  
Ngày: 27/10/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU T, TỈNH SÓC TRĂNG**

**- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Kim Sa Pha**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

**1. Ông Lâm Ngọc Hà**

**2. Ông Nguyễn Văn Ngự**

*- Thư ký phiên tòa:* Bà **Phạm Thị Cẩm Vân** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu T, tỉnh Sóc Trăng.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu T tham gia phiên tòa:* Ông **Vũ Văn Luận** – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu T, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2020/TLST – HS ngày 02 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2020/QĐXXST – HS ngày 14 tháng 10 năm 2020 đối với:

**Bị cáo Trần T**, sinh năm 1998; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: Sóc Trăng. Đăng ký Hộ khẩu thường trú: ấp A, thị trấn C, huyện CT, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: ấp P, xã T, huyện CT, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần D và bà Thạch Thị N; Có vợ và 01 con; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, kể từ ngày 23/7/2020 cho đến nay (bị cáo có mặt).

- Người bị hại: Ông Dương Tấn Đ, sinh năm 1981. Địa chỉ: ấp P, xã T, huyện CT, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- Những người tham gia tố tụng khác (người làm chứng):

+ Bà Thạch Thị N, sinh năm 1990.

+ Ông Triệu K, sinh năm 1976.

+ Bà Đinh Thị X, sinh năm 1968.

+ Bà Thạch Thị N, sinh năm 1974.

+ Bà Lê Thị M, sinh năm 1984.

+ Ông Dương Tấn H, sinh năm 1972.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần T với bị hại ông Dương Tấn Đ cùng trú tại ấp P, xã T, huyện CT, tỉnh Sóc Trăng, không có mối quan hệ họ hàng, chỉ quen biết nhau ở xóm và không có mâu thuẫn với nhau.

Vào khoảng 16 giờ ngày 24/5/2020, ông Dương Tấn Đ trên đường đi đám giỗ về nhà thì gặp ông Triệu K đang đào đất tại khu vực ấp P, xã T, huyện CT, tỉnh Sóc Trăng nên dừng xe trên lộ nói chuyện với ông K. Lúc này, bị cáo T điều khiển xe mô tô về đến nhưng chạy qua không được, bị cáo dừng xe lại, nói “Chú Đ, dẫn xe ra cho con về”, ông Đ mới trả lời “Đường kế bên sao mày không đi”, bị cáo tức giận, nói “Đường lộ này của ông nội ông sao mà ông đậu xe như vậy”, nghe vậy ông Đ không nói gì mà dẫn xe sát vô để cho bị cáo T đi qua, nhưng do bị cáo say rượu làm cho xe ông Đ ngã nên ông Đ nắm cổ áo bị cáo, nói “Mày đỡ xe tao lên không”, bị ông Đ nắm cổ áo, bị cáo bực tức lấy nón bảo hiểm đánh ông Đ, nhưng không gây thương tích, bị cáo và ông Đ tiếp tục dùng tay xô đẩy qua lại làm cho cả hai té xuống kênh, bị cáo leo lên bờ trước và lấy xe chạy về nhà.

Khi về đến nhà, bị cáo T nói với mẹ là bà Thạch Thị N “Mẹ coi ông Đ xô con xuống kênh mất điện thoại rồi”, bà N mới nói “Chuyện ở đâu còn có đó, để mai tao nói chuyện với nó” nhưng bị cáo nói “Con lấy dao lại chém nó” tức là chém ông Đ. Nói xong, bị cáo đi lại bàn lấy 01 cây dao (loại dao yếm làm cá, chiều dài khoảng 38cm) đi tìm ông Đ. Khi qua quán cà phê bà Đinh Thị X (ngụ cùng ấp), bị cáo gặp ông Đ từ hướng nhà đi lại, thấy bị cáo T, ông Đ mới nhặt 01 cục gạch ông rượt theo ném, bị cáo bỏ chạy nên không trúng, sau đó bị cáo cầm dao quay lại rượt theo kịp ông Đ và câu cổ vật nhau, bị cáo cầm dao đưa lên chém ông Đ nhưng không chém được và cả hai té xuống kênh. Bị cáo leo lên bờ trước, còn ông Đ đang khom lưng bò lên bờ thì bị cáo T cầm dao chém ông Đ 01 dao trúng vào vùng lưng bên trái và tiếp tục chém thêm 02 dao nữa trúng vào vùng vai trái gây thương tích. Sau đó, được bà Nương can ngăn ra, bị cáo T cầm dao đi về nhà, ông Đ được ông Dương Tấn H đưa đi cấp cứu và điều trị vết thương tại Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ, đến ngày 28/5/2020 ông Đ xuất viện về tiếp tục điều trị tại Trung tâm y tế huyện CT. Ngày 02/6/2020, ông Đ làm đơn yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng giám định thương tích và xử lý đối với hành vi của Trần T theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 197/TgT – PY, ngày 29/6/2020 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Sóc Trăng, kết luận thương tích của ông Dương Tấn Đ:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo hình chữ Y vùng khớp vai trái, bờ sắc gọn, kích thước: cạnh dài 10cm x 0,6cm; cạnh ngắn 05cm x 0,6cm. Sẹo không gây ảnh hưởng chức năng vận động. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 06%.

- Sẹo chéo ngang vùng cột sống thắt lưng bên trái, khoảng L3 – L5, kích thước: 08cm x 0,6cm. Sẹo không gây ảnh hưởng chức năng vận động, cảm giác hai chi dưới. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03%.

- Trầy da nhẹ mi dưới mắt phải đã được điều trị. Không còn di chứng tổn thương, không có tỷ lệ % (phần trăm).

2. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo Thông tư số 22/2019/TT – BHYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, hiện tại là: 09% (Chín phần trăm).

### 3. Kết luận khác:

- Tổn thương không gây ảnh hưởng chức năng vận động.

- Tổn thương vùng vai trái và vùng lưng trái là vùng gây nguy hiểm đến tính mạng.

- Tổn thương do vật sắc gây nên”.

Đến ngày 23/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Trần T về “Tội cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

*Về vật chứng của vụ án:* Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng đã tạm giữ:

- 01 (một) cây dao (loại dao yếm), bằng kim loại màu đen có chiều dài 38cm. Trong đó: Phần lưỡi dao bằng kim loại có chiều dài 26cm, phần cán dao bằng gỗ, tròn có chiều dài 12cm. Dao có một bề sắc bén, mũi dao bầu nhọn.

- 01 (một) viên gạch ống màu đỏ, có chiều dài 20cm, chiều ngang 08cm.

*Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại ông Dương Tấn Đ yêu cầu bị cáo Trần T phải bồi thường thiệt hại gồm chi phí điều trị vết thương, tiền tàu xe, tiền công lao động, tiền ăn uống với tổng số tiền là 20.771.545 đồng. Đến nay, bị cáo chưa bồi thường thiệt hại cho ông Đ.

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKS-CT ngày 01/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo Trần T về “Tội cố ý gây thương tích” theo quy định tại các điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và không có ý kiến gì đối với tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt mà vị kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại dân sự, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 19.771.545 theo yêu cầu của người bị hại ông Dương Tấn Đ.

Tại phiên tòa, người bị hại ông Dương Tấn Đ yêu cầu xử phạt bị cáo về trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật và yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gồm chi phí điều trị vết thương, tiền tàu xe, tiền công lao động, với tổng số tiền là 19.771.545 đồng.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cáo trạng số **29/CT-VKS-CT** ngày 01/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành và đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần T từ đến 09 tháng đến 12 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo với người bị hại về số tiền bồi thường thiệt hại là 19.771.545 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác;

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên huyện Châu Thành trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt những người làm chứng bà Thạch Thị N, ông Triệu K, bà Đinh Thị X, bà Lê Thị M và ông Dương Tấn H nhưng những người này đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, nhưng trong quá trình điều tra họ đã có lời khai cụ thể, rõ ràng. Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 293 và **Điều 299** Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt những người làm chứng nêu trên theo thủ tục chung.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần T thừa nhận toàn bộ **hành** vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành và không có ý kiến gì tranh luận với tội danh, điều luật, mức hình phạt của kiểm sát viên đề nghị áp dụng với bị cáo.

Xét lời nhận tội của bị cáo T tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai những người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, **bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 197/TgT – PY, ngày 29/6/2020 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Sóc Trăng**

và các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 16 giờ, ngày 24/5/2020, tại ấp P, xã T, huyện CT, tỉnh Sóc Trăng chỉ vì xảy ra mâu thuẫn nhỏ nhất trong cuộc sống, việc bị hại ông Đ dựng xe trên đường bị cáo T không chạy xe qua được và làm ngã xe của ông Đ nên xảy ra mâu thuẫn, đánh nhau. Sau đó, bị cáo T chạy về nhà lấy dao (loại dao dùng sinh hoạt trong gia đình) quay lại kiếm ông Đ để chém, hai bên tiếp tục câu vật và té ngã xuống kênh, bị cáo leo lên bờ trước, còn ông Đ lom khom leo lên bờ thì bị cáo T dùng dao chém ông Đ 03 dao vào các vị trí vùng lưng bên trái, vùng vai trái, **theo kết luận giám định pháp y thì tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Dương Tấn Đ là 09%. Nhưng do bị cáo Trần T có hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho người bị hại nên thuộc tình tiết định khung hình phạt theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.**

Do đó, cáo trạng số **29/CT-VKS-CT** ngày 01/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo Trần T về “Tội cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không làm oan sai cho bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần T là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ nhận thức và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhưng bị cáo thể hiện bản tính hung hăng, xem thường tính mạng sức khỏe của người khác, cũng như xem thường pháp luật, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất trong cuộc sống mà bị cáo không kiềm chế được bản thân mình, dùng dao là hung khí nguy hiểm chém người bị hại 03 dao, trong tình thế không thể chống đỡ được. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại một cách trái pháp luật, mà còn làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân tại nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, cụ thể tại địa bàn xã Phú Tân tình hình tội phạm cố ý gây thương tích trong thời gian gần đây có xu hướng gia tăng, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống, trong ứng xử với nhau thì các đối tượng phạm tội đã bất chấp đạo đức, bất chấp pháp luật, sẵn sàng dùng hung khí gây thương tích cho người khác, như trường hợp phạm tội của bị cáo. Do đó, cần phải có một mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo cải tạo, học tập, sửa chữa sai lầm của mình để trở thành người công dân sống và làm việc theo pháp luật, cũng như phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, trước khi quyết định mức hình phạt, Hội đồng xét xử đã xem xét, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, là người dân tộc Khmer, có trình độ học vấn thấp nên có phần nào nhận thức pháp luật còn hạn chế, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đã thực hiện thuộc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm **i, s**

khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét, cân nhắc và giảm nhẹ một phần mức hình phạt mà đáng lẽ ra bị cáo phải chịu, thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước ta.

- Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại về dân sự: Người bị hại ông Dương Tấn Đ yêu cầu bị cáo Trần T bồi thường thiệt hại gồm chi phí điều trị vết thương, tiền tàu xe, tiền công lao động trong thời gian điều trị thương tích với tổng số tiền là 19.771.545 đồng và bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người bị hại. Xét thấy, việc thỏa thuận bồi thường thiệt hại số tiền 19.771.545 đồng giữa bị cáo với người bị hại là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên được Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này.

- Về xử lý vật chứng:

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy 01 (một) cây dao, loại dao yếm, bằng kim loại màu đen có chiều dài 38cm và 01 (một) viên gạch ống màu đỏ, có chiều dài 20cm, chiều ngang 08cm do không có giá trị sử dụng và bị cáo dùng làm công cụ thực hiện hành vi phạm tội.

- Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, về bồi thường thiệt hại trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng của vụ án là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về án phí: Bị cáo Trần T là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 988.577 đồng theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Tuyên bố bị cáo Trần T phạm “Tội cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 và Điều 48 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 136; Điều 333; Điều 338 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Áp dụng Điều 584, Điều 585 và Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

### **Tuyên xử:**

1/ Xử phạt bị cáo **Trần T 09 (Chín) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2/ Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại dân sự: Buộc bị cáo Trần T bồi thường cho người bị hại ông Dương Tấn Đ tổng số tiền là 19.771.545 đồng.

Ngoài ra, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người bị hại ông Dương Tấn Đ có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo Trần T chậm bồi thường số



tiền nêu trên thì còn phải chịu thêm tiền lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

3/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy 01 (một) cây dao, loại dao yếm, bằng kim loại màu đen có chiều dài 38cm. Trong đó: Phần lưỡi dao bằng kim loại có chiều dài 26cm, phần cán dao bằng gỗ, tròn có chiều dài 12cm. Dao có một bề sắc bén, mũi dao bầu nhọn và 01 (một) viên gạch ống màu đỏ, có chiều dài 20cm, chiều ngang 08cm (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/10/2020 tại Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng).

4/ Về án phí: Bị cáo Trần T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 988.577 đồng.

5/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án, để yêu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại vụ án theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 7a và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Bị cáo, người bị hại;
- Chi cục THA huyện Châu Thành;
- CQ.THA HS Công an huyện Châu Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Kim Sa Pha**